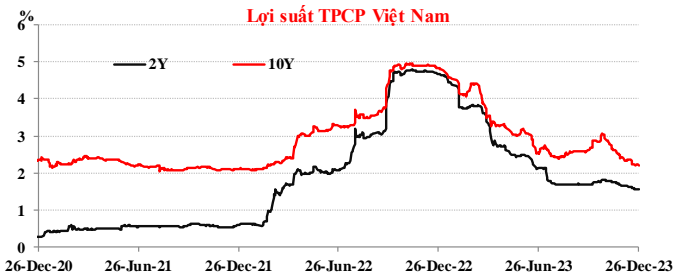


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.05	0.25	5.06	-0.02	3Y	1.56	0.000
1W	2.00	0.40	5.16	-0.02	5Y	1.55	-0.012
2W	2.02	0.26	5.26	-0.02	7Y	1.91	0.007
1M	2.08	0.14	5.36	-0.02	10Y	2.20	-0.009
2M	2.92	0.00	5.46	-0.02	15Y	2.41	0.013
3M	3.22	0.02	5.55	-0.01			
6M	4.63	0.03	5.62	-0.02			
9M	5.28	0.08	5.75	0.00			
1Y	5.92	-0.01	5.81	0.00			

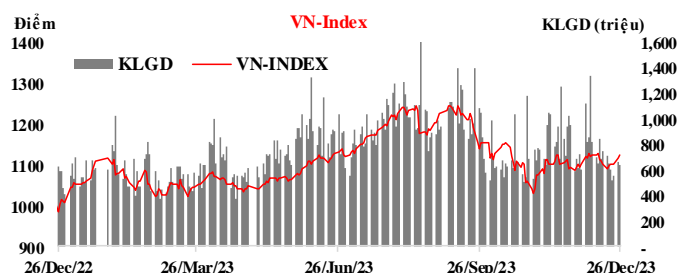


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 26/12/2023

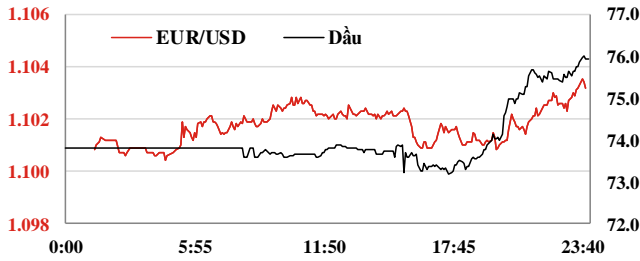
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	-	-	0.00
Tổng					

Chứng khoán ngày 26/12/2023

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1122.25	231.26	86.24
%/ngày	0.41%	0.79%	0.03%
%/30/12/2022	11.43%	12.6%	20.4%
KLGD (tr.d.vị)	644.74	54.60	19.7
GTGD (tỷ đ)	14738.59	1115.27	328.17
NĐINN mua (tỷ đ)	938.04	16.77	22.83
NĐINN bán (tỷ đ)	1244.67	43.53	13.93


Tin trong nước ngày 26/12

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 26/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.870 VND/USD, giảm tiếp 25 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.013 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.330 VND/USD, tăng 90 đồng so với phiên 25/12. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.700 VND/USD và 24.800 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 26/12, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng khá mạnh 0,14 – 0,40 đpt ở tất cả kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 1,05%; 1W 2,0%; 2W 2,02% và 1M 2,08%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,02 đpt ở tất cả kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,06%; 1W 5,16%; 2W 5,26%, 1M 5,36%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở các kỳ hạn 5Y và 10Y; tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,56%; 5Y 1,55%; 7Y 1,91%; 10Y 2,20%; 15Y 2,41%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường.
- Thị trường chứng khoán:** Ngày 26/12, dù phiên chiều có nhiều rung lắc song kết phiên, thị trường chứng khoán vẫn duy trì được sắc xanh. Chốt phiên, VN-Index tăng 4,59 điểm (+0,41%) lên mức 1.122,25 điểm; HNX-Index thêm 1,81 điểm (+0,79%) đạt 231,26 điểm; UPCoM-Index nhích 0,03 điểm (+0,03%) lên 86,24 điểm. Thanh khoản thị trường tương đương phiên trước đó với giá trị giao dịch gần 16.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 325 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/12/2023, tổng vốn ĐTNN đăng ký vào Việt Nam đạt gần 36,61 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ năm 2022. Cùng với đó, vốn thực hiện của dự án ĐTNN ước đạt khoảng 23,18 tỷ USD, tăng 3,5%. Đây là mức giải ngân kỷ lục kể từ trước tới nay. Trong tổng vốn đăng ký 36,61 tỷ USD, vốn đăng ký mới đạt gần 20,19 tỷ USD, tăng 62,2% so với cùng kỳ; số dự án đăng ký mới đạt 3.188 dự án, tăng 56,6%. Năm 2023 cũng ghi nhận 1.262 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (tăng 14% so với cùng kỳ), với tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt hơn 7,88 tỷ USD (giảm 22,1%). Trong khi đó, lượt giao dịch góp vốn, mua cổ phần trong năm 2023 chỉ đạt 3.451 lượt, giảm 3,2% so với cùng kỳ nhưng vốn đầu tư thông qua góp vốn mua cổ phần đạt hơn 8,5 tỷ USD, tăng 65,7%.**

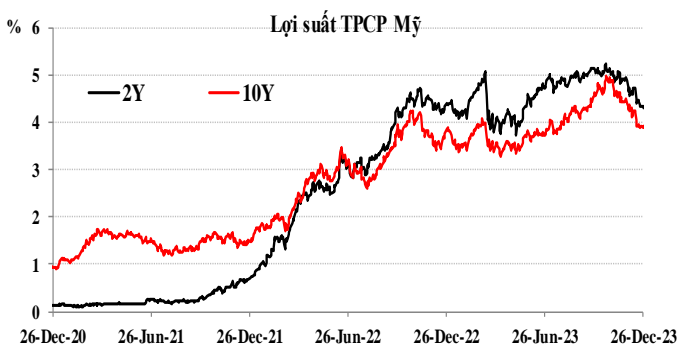
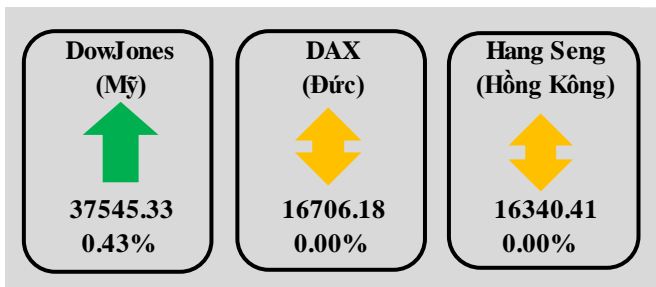


	26 Dec 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.47	-0.23%	-0.69%	-1.99%
USD/CNY	7.14	0.10%	0.20%	3.57%
USD/EUR	0.91	-0.32%	-0.56%	-3.08%
USD/JPY	142.38	0.03%	-1.00%	8.60%
USD/KRW	1293.99	-0.11%	-0.48%	2.62%
USD/SGD	1.32	-0.08%	-0.37%	-1.23%
USD/TWD	30.94	-0.38%	-1.10%	1.20%
USD/THB	34.55	-0.14%	-0.80%	-0.17%
USD/VND Trung tâm	23870	-0.10%	-0.18%	1.09%
USD/VND LNH	24330	0.37%	-0.09%	3.33%
USD/VND tự do	24762	0.05%	0.35%	4.49%
Vàng	2066.61	0.66%	1.30%	13.28%
Dầu WTI	75.57	2.73%	2.90%	-5.84%

Tin quốc tế

- Giá nhà tại Mỹ tăng nhẹ trong tháng 10.** Cơ quan Tài chính Nhà ở Liên bang Mỹ FHFA cho biết chỉ số giá nhà tại nước này tăng 0,3% m/m trong tháng 10, nối tiếp đà tăng 0,7% của tháng trước đó và thấp hơn so với mức tăng 0,5% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2022, giá nhà tại quốc gia này ghi nhận mức tăng 6,3% y/y, mở rộng hơn khá nhiều so với mức 5,5% ghi nhận ở tháng 9. Tiến sĩ Nataliya Polkovnichenko, chuyên gia tại FHFA cho biết mức tăng giá nhà trong tháng 10 đã chậm lại và là mức thấp nhất trong vòng 4 tháng, cho thấy thị trường đang chậm lại khi lãi suất quá cao. Có thể dự đoán thị trường bất động sản sẽ tiếp tục hạ nhiệt trong những tháng tiếp theo, thậm chí có thể âm đảm vào khoảng giữa năm 2024.
- Nhật Bản ghi nhận một số thông tin kinh tế đáng chú ý.** Đầu tiên, về thị trường lao động, tỷ lệ thất nghiệp tại nước Nhật duy trì ở mức 2,5% trong tháng 11, không thay đổi so với kết quả thống kê tháng 10. Tiếp theo, về lạm phát, NHTW Nhật Bản BOJ thông báo chỉ số giá tiêu dùng CPI lõi tại nước này chỉ tăng 2,7% y/y trong tháng 11, trái với dự báo tăng 3,0% như kết quả của tháng trước đó. Đây là mức tăng CPI lõi thấp nhất kể từ tháng 03/2023, và cũng cho thấy đà giảm tốc khá mạnh kể từ đỉnh 3,4% ghi nhận ở tháng 9.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
26-12	12:00	*	CPI lõi Nhật Bản yy T11	2.7	3.0	3.0
26-12	21:00	*	Chỉ số giá nhà tại Mỹ mm T10	0.3	0.5	0.7
27-12	12:00	*	Số nhà khởi công tại Nhật Bản yy T11		-4.2	-6.3



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/1/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	25/1/2024
Anh	GBP	5,25%	5,25%	3/8/2023	1/2/2024
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/1/2016	23/1/2024
Australia	AUD	3,85%	4,10%	6/6/2023	6/2/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng, đóng cửa tại 1.122,25 điểm. Thị trường có phiên đi lên thứ 5 liên tiếp, tuy nhiên thanh khoản tiếp tục ở mức thấp với 645 triệu cổ phiếu được giao dịch. VN-Index có thể tiếp tục rung lắc trong những phiên sắp tới, khi tiến gần đến ngưỡng kháng cự 1130 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn